|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD VÀ ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2021-2022**  **KHTN6-CKII-1-01** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **MÔN: KHTN 6**  *Thời gian: 90 phút*  *Ngày kiểm tra: 6/5/2022* |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)**

***Chọn và ghi vào bài chữ cái trước câu trả lời đúng trong các câu hỏi sau:***

**Câu 1. Vật nào dưới đây có tính chất đàn hồi?**

A. Sợi dây cao su.

B. Cái bàn.

C. Hòn bi.

D. Quyển sách.

**Câu 2. Trường hợp nào sau đây lực xuất hiện KHÔNG phải là lực ma sát?**

A. Lò xo bị nén.

B. Xe đạp đi trên đường.

C. Đế giày lâu ngày đi bị mòn.

D. Người công nhân đẩy thùng hàng.

**Câu 3.****Trong các phát biểu sau đây, phát biểu nào là đúng?**

A. Lực hút Trái đất có phương ngang, chiều trái sang phải.

B. Lực hút Trái đất có phương thẳng đứng, chiều trên xuống dưới.

C. Lực hút Trái đất có phương ngang, chiều phải sang trái.

D. Lực hút Trái đất có phương thẳng đứng, chiều dưới lên trên.

**Câu 4. Khi lực sĩ bắt đầu ném một quả tạ, lực sĩ đã tác dụng vào quả tạ một lực gì?**

A. Lực đẩy.

B. Lực uốn.

C. Lực kéo.

D. Lực nâng.

**Câu 5. Lực nào dưới đây giữ cho vật đứng yên khi vật chịu tác dụng của lực khác?**

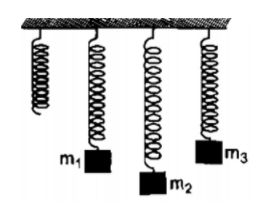
A. Lực ma sát.

B. Lực ma sát nghỉ.

C. Lực ma sát trượt.

D. Lực ma sát lăn.

**Câu 6. Lần lượt treo vào một lò xo các vật có khối lượng m1, m2, m3 thì lo xo dãn ra như hình vẽ. So sánh các khối lượng m1, m2, m3.**



A. m1 = m2 = m3.

B. m2 > m1 > m3.

C. m1 > m2 > m3.

D. m1 < m2 < m3.

**Câu 7. Dụng cụ nào sau đây khi hoạt động biến đổi phần lớn điện năng mà nó nhận được thành nhiệt năng?**

A. Điện thoại.

B. Máy sấy tóc.

C. Máy vi tính.

D. Máy hút bụi.

**Câu 8. Một quyển sách nằm yên trên mặt bàn, lực hấp dẫn do Trái Đất tác dụng vào quyển sách có độ lớn như thế nào?**

A. Nhỏ hơn trọng lượng của quyển sách.

B. Bằng 0.

C. Lớn hơn trọng lượng của quyển sách.

D. Bằng trọng lượng của quyển sách.

**Câu 9. Việc làm nào dưới đây KHÔNG cần dùng tới lực?**

A. Đọc một trang sách.

B. Bế em bé.

C. Cầm bút viết bài.

D. Chơi nhảy dây.

**Câu 10. Trường hợp nào dưới đây khi vật chịu tác dụng của lực, vật vừa bị biến dạng, vừa đổi hướng chuyển động?**

A. Khi xoay tay lái ô tô đổi hướng chuyển động.

B. Khi quả bóng đá đập mạnh vào tường và bị bật lại.

C. Xe đạp đang đi bỗng bị phanh lại.

D. Khi có gió thổi, cành cây đu đưa qua lại.

**Câu 11. Cầu thủ đá quả bóng bay lên cao so với mặt đất. Hỏi tại độ cao bất kì quả bóng có những năng lượng nào?**

A. Thế năng hấp dẫn và động năng.

B. Nhiệt năng và quang năng.

C. Thế năng đàn hồi và động năng.

D. Năng lượng âm và hóa năng.

**Câu 12. Độ lớn của lực hấp dẫn phụ thuộc vào**

A. kích thước của các vật.

B. chiều cao của vật.

C. khối lượng của các vật.

D. chiều dài của vật.

**Câu 13. Độ dãn của lò xo treo theo phương thẳng đứng, tỉ lệ với**

A. độ dãn của lò xo.

B. trọng lượng của lò xo.

C. khối lượng của vật treo.

D. lực hút của trái đất.

**Câu 14. Trong các phát biểu sau đây, phát biểu nào là SAI?**

A. Người đi bộ trên mặt đất chịu lực cản của không khí.

B. Người đang bơi trong nước chịu cả lực cản của không khí và của nước.

C. Xe ô tô đang chạy chịu lực cản của không khí.

D. Máy bay đang bay chịu lực cản của không khí.

**Câu 15. Thả rơi quả bóng từ độ cao 3m xuống mặt đất thì quả bóng chịu tác dụng của những lực nào?**

A. Chỉ chịu lực cản của không khí.

B. Chỉ chịu lực hút của Trái Đất.

C. Chịu lực hút của Trái Đất và lực cản của nước.

D. Chịu lực hút của Trái Đất và lực cản của không khí.

**Câu 16. Dạng năng lượng nào KHÔNG phải năng lượng tái tạo?**

A. Năng lượng nước.

B. Năng lượng Mặt trời.

C. Năng lượng từ than đá.

D. Năng lượng gió.

**Câu 17. Khi sử dụng nồi cơm điện, năng lượng điện đã chuyển hóa thành năng lượng chủ yếu nào?**

A. Năng lượng nhiệt.

B. Năng lượng ánh sáng.

C. Cơ năng.

D. Năng lượng âm.

**Câu 18. Đơn vị nào sau đây là đơn vị của lực?**

A. N.

B. kg.

C. cm.

D. m2.

**Câu 19. Năng lượng mà một vật có được do chuyển động gọi là gì?**

A. Động năng.

B. Nhiệt năng.

C. Thế năng.

D. Thế năng hấp dẫn.

**Câu 20. Trong các trường hợp sau đây, trường hợp nào xuất hiện lực không tiếp xúc?**

A. Gió thổi làm thuyền chuyển động.

B. Em bé đẩy cho chiếc xe đồ chơi rơi xuống đất.

C. Quả táo rơi từ trên cây xuống.

D. Cầu thủ đá quả bóng bay vào gôn.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (5,0 điểm)**

**Câu 1 (1 điểm).** Treo thẳng đứng một lò xo, đầu dưới treo một quả nặng 100 g thì chiều dài của lò xo là 6 cm. Nếu thay quả nặng trên bằng một quả nặng 200 g thì chiều dài của lò xo là 6,5 cm. Hỏi nếu treo quả nặng 300 g thì chiều dài của lò xo là bao nhiêu?

**Câu 2 (2 điểm).** Biểu diễn bằng lời những lực sau.

|  |  |
| --- | --- |
| Biểu diễn lực là gì? Cách biểu diễn lực? Giải đáp vật lý 8  Hình 1 | Biểu diễn lực  A  10N    Hình 2 |

**Câu 3 (1 điểm).** Trình bày những sự chuyển hóa năng lượng trong các trường hợp sau.

a) Tivi đang hoạt động.

b) Vận động viên đang đạp xe.

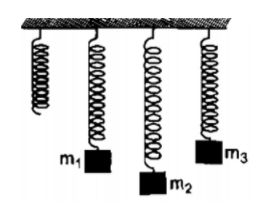
**Câu 4 (1 điểm).** Hãy vận dụng kiến thức vật lý để giải thích câu tục ngữ "nước chảy đá mòn".

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD VÀ ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2021-2022**  **KHTN6-CKII-1-02** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **MÔN: KHTN 6**  *Thời gian: 90 phút*  *Ngày kiểm tra: 6/5/2022* |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)**

***Chọn và ghi vào bài chữ cái trước câu trả lời đúng trong các câu hỏi sau:***

**Câu 1. Lần lượt treo vào một lò xo các vật có khối lượng m1, m2, m3 thì lo xo dãn ra như hình vẽ. So sánh các khối lượng m1, m2, m3.**



A. m1 > m2 > m3.

B. m1 = m2 = m3.

C. m2 > m1 > m3.

D. m1 < m2 < m3.

**Câu 2. Khi sử dụng nồi cơm điện, năng lượng điện đã chuyển hóa thành năng lượng chủ yếu nào?**

A. Năng lượng âm.

B. Cơ năng.

C. Năng lượng ánh sáng.

D. Năng lượng nhiệt.

**Câu 3. Dụng cụ nào sau đây khi hoạt động biến đổi phần lớn điện năng mà nó nhận được thành nhiệt năng?**

A. Máy hút bụi.

B. Máy vi tính.

C. Điện thoại.

D. Máy sấy tóc.

**Câu 4. Một quyển sách nằm yên trên mặt bàn, lực hấp dẫn do Trái Đất tác dụng vào quyển sách có độ lớn như thế nào?**

A. Bằng trọng lượng của quyển sách.

B. Bằng 0.

C. Lớn hơn trọng lượng của quyển sách.

D. Nhỏ hơn trọng lượng của quyển sách.

**Câu 5. Khi lực sĩ bắt đầu ném một quả tạ, lực sĩ đã tác dụng vào quả tạ một lực gì?**

A. Lực đẩy.

B. Lực kéo.

C. Lực nâng.

D. Lực uốn.

**Câu 6. Độ lớn của lực hấp dẫn phụ thuộc vào**

A. kích thước của các vật.

B. chiều cao của vật.

C. khối lượng của các vật.

D. chiều dài của vật.

**Câu 7. Thả rơi quả bóng từ độ cao 3m xuống mặt đất thì quả bóng chịu tác dụng của những lực nào?**

A. Chỉ chịu lực hút của Trái Đất.

B. Chỉ chịu lực cản của không khí.

C. Chịu lực hút của Trái Đất và lực cản của không khí.

D. Chịu lực hút của Trái Đất và lực cản của nước.

**Câu 8. Trong các phát biểu sau đây, phát biểu nào là SAI?**

A. Người đi bộ trên mặt đất chịu lực cản của không khí.

B. Xe ô tô đang chạy chịu lực cản của không khí.

C. Máy bay đang bay chịu lực cản của không khí.

D. Người đang bơi trong nước chịu cả lực cản của không khí và của nước.

**Câu 9. Năng lượng mà một vật có được do chuyển động gọi là gì?**

A. Thế năng.

B. Thế năng hấp dẫn.

C. Nhiệt năng.

D. Động năng.

**Câu 10. Trường hợp nào dưới đây khi vật chịu tác dụng của lực, vật vừa bị biến dạng, vừa đổi hướng chuyển động?**

A. Xe đạp đang đi bỗng bị phanh lại.

B. Khi có gió thổi, cành cây đu đưa qua lại.

C. Khi quả bóng đá đập mạnh vào tường và bị bật lại.

D. Khi xoay tay lái ô tô đổi hướng chuyển động.

**Câu 11.****Trong các phát biểu sau đây, phát biểu nào là đúng?**

A. Lực hút Trái đất có phương thẳng đứng, chiều trên xuống dưới.

B. Lực hút Trái đất có phương thẳng đứng, chiều dưới lên trên.

C. Lực hút Trái đất có phương ngang, chiều phải sang trái.

D. Lực hút Trái đất có phương ngang, chiều trái sang phải.

**Câu 12. Vật nào dưới đây có tính chất đàn hồi?**

A. Sợi dây cao su.

B. Cái bàn.

C. Hòn bi.

D. Quyển sách.

**Câu 13. Việc làm nào dưới đây KHÔNG cần dùng tới lực?**

A. Cầm bút viết bài.

B. Đọc một trang sách.

C. Bế em bé.

D. Chơi nhảy dây.

**Câu 14. Trường hợp nào sau đây lực xuất hiện KHÔNG phải là lực ma sát?**

A. Lò xo bị nén.

B. Xe đạp đi trên đường.

C. Người công nhân đẩy thùng hàng.

D. Đế giày lâu ngày đi bị mòn.

**Câu 15. Đơn vị nào sau đây là đơn vị của lực?**

A. m2.

B. N.

C. cm.

D. kg.

**Câu 16. Độ dãn của lò xo treo theo phương thẳng đứng, tỉ lệ với**

A. lực hút của trái đất.

B. độ dãn của lò xo.

C. khối lượng của vật treo.

D. trọng lượng của lò xo.

**Câu 17. Dạng năng lượng nào KHÔNG phải năng lượng tái tạo?**

A. Năng lượng nước.

B. Năng lượng gió.

C. Năng lượng Mặt trời.

D. Năng lượng từ than đá.

**Câu 18. Lực nào dưới đây giữ cho vật đứng yên khi vật chịu tác dụng của lực khác?**

A. Lực ma sát nghỉ.

B. Lực ma sát lăn.

C. Lực ma sát trượt.

D. Lực ma sát.

**Câu 19. Cầu thủ đá quả bóng bay lên cao so với mặt đất. Hỏi tại độ cao bất kì quả bóng có những năng lượng nào?**

A. Thế năng hấp dẫn và động năng.

B. Năng lượng âm và hóa năng.

C. Nhiệt năng và quang năng.

D. Thế năng đàn hồi và động năng.

**Câu 20. Trong các trường hợp sau đây, trường hợp nào xuất hiện lực không tiếp xúc?**

A. Quả táo rơi từ trên cây xuống.

B. Cầu thủ đá quả bóng bay vào gôn.

C. Gió thổi làm thuyền chuyển động.

D. Em bé đẩy cho chiếc xe đồ chơi rơi xuống đất.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (5,0 điểm)**

**Câu 1 (1 điểm).** Treo thẳng đứng một lò xo, đầu dưới treo một quả nặng 100 g thì chiều dài của lò xo là 6 cm. Nếu thay quả nặng trên bằng một quả nặng 200 g thì chiều dài của lò xo là 6,5 cm. Hỏi nếu treo quả nặng 300 g thì chiều dài của lò xo là bao nhiêu?

**Câu 2 (2 điểm).** Biểu diễn bằng lời những lực sau.

|  |  |
| --- | --- |
| Biểu diễn lực là gì? Cách biểu diễn lực? Giải đáp vật lý 8  Hình 1 | Biểu diễn lực  A  10N    Hình 2 |

**Câu 3 (1 điểm).** Trình bày những sự chuyển hóa năng lượng trong các trường hợp sau.

a) Tivi đang hoạt động.

b) Vận động viên đang đạp xe.

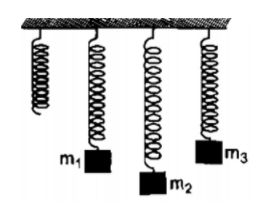
**Câu 4 (1 điểm).** Hãy vận dụng kiến thức vật lý để giải thích câu tục ngữ "nước chảy đá mòn".

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD VÀ ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2021-2022**  **KHTN6-CKII-1-03** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **MÔN: KHTN 6**  *Thời gian: 90 phút*  *Ngày kiểm tra: 6/5/2022* |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)**

***Chọn và ghi vào bài chữ cái trước câu trả lời đúng trong các câu hỏi sau:***

**Câu 1. Lần lượt treo vào một lò xo các vật có khối lượng m1, m2, m3 thì lo xo dãn ra như hình vẽ. So sánh các khối lượng m1, m2, m3.**



A. m2 > m1 > m3.

B. m1 = m2 = m3.

C. m1 > m2 > m3.

D. m1 < m2 < m3.

**Câu 2. Việc làm nào dưới đây KHÔNG cần dùng tới lực?**

A. Bế em bé.

B. Đọc một trang sách.

C. Cầm bút viết bài.

D. Chơi nhảy dây.

**Câu 3. Trong các trường hợp sau đây, trường hợp nào xuất hiện lực không tiếp xúc?**

A. Gió thổi làm thuyền chuyển động.

B. Quả táo rơi từ trên cây xuống.

C. Em bé đẩy cho chiếc xe đồ chơi rơi xuống đất.

D. Cầu thủ đá quả bóng bay vào gôn.

**Câu 4. Cầu thủ đá quả bóng bay lên cao so với mặt đất. Hỏi tại độ cao bất kì quả bóng có những năng lượng nào?**

A. Năng lượng âm và hóa năng.

B. Nhiệt năng và quang năng.

C. Thế năng hấp dẫn và động năng.

D. Thế năng đàn hồi và động năng.

**Câu 5. Trường hợp nào sau đây lực xuất hiện KHÔNG phải là lực ma sát?**

A. Lò xo bị nén.

B. Xe đạp đi trên đường.

C. Người công nhân đẩy thùng hàng.

D. Đế giày lâu ngày đi bị mòn.

**Câu 6. Đơn vị nào sau đây là đơn vị của lực?**

A. cm.

B. N.

C. kg.

D. m2.

**Câu 7. Một quyển sách nằm yên trên mặt bàn, lực hấp dẫn do Trái Đất tác dụng vào quyển sách có độ lớn như thế nào?**

A. Bằng trọng lượng của quyển sách.

B. Lớn hơn trọng lượng của quyển sách.

C. Nhỏ hơn trọng lượng của quyển sách.

D. Bằng 0.

**Câu 8. Vật nào dưới đây có tính chất đàn hồi?**

A. Hòn bi.

B. Sợi dây cao su.

C. Quyển sách.

D. Cái bàn.

**Câu 9.****Trong các phát biểu sau đây, phát biểu nào là đúng?**

A. Lực hút Trái đất có phương ngang, chiều phải sang trái.

B. Lực hút Trái đất có phương ngang, chiều trái sang phải.

C. Lực hút Trái đất có phương thẳng đứng, chiều trên xuống dưới.

D. Lực hút Trái đất có phương thẳng đứng, chiều dưới lên trên.

**Câu 10. Dạng năng lượng nào KHÔNG phải năng lượng tái tạo?**

A. Năng lượng nước.

B. Năng lượng Mặt trời.

C. Năng lượng gió.

D. Năng lượng từ than đá.

**Câu 11. Trường hợp nào dưới đây khi vật chịu tác dụng của lực, vật vừa bị biến dạng, vừa đổi hướng chuyển động?**

A. Khi có gió thổi, cành cây đu đưa qua lại.

B. Khi xoay tay lái ô tô đổi hướng chuyển động.

C. Khi quả bóng đá đập mạnh vào tường và bị bật lại.

D. Xe đạp đang đi bỗng bị phanh lại.

**Câu 12. Khi sử dụng nồi cơm điện, năng lượng điện đã chuyển hóa thành năng lượng chủ yếu nào?**

A. Năng lượng âm.

B. Năng lượng ánh sáng.

C. Cơ năng.

D. Năng lượng nhiệt.

**Câu 13. Thả rơi quả bóng từ độ cao 3m xuống mặt đất thì quả bóng chịu tác dụng của những lực nào?**

A. Chịu lực hút của Trái Đất và lực cản của nước.

B. Chịu lực hút của Trái Đất và lực cản của không khí.

C. Chỉ chịu lực cản của không khí.

D. Chỉ chịu lực hút của Trái Đất.

**Câu 14. Dụng cụ nào sau đây khi hoạt động biến đổi phần lớn điện năng mà nó nhận được thành nhiệt năng?**

A. Máy vi tính.

B. Máy hút bụi.

C. Điện thoại.

D. Máy sấy tóc.

**Câu 15. Lực nào dưới đây giữ cho vật đứng yên khi vật chịu tác dụng của lực khác?**

A. Lực ma sát lăn.

B. Lực ma sát trượt.

C. Lực ma sát.

D. Lực ma sát nghỉ.

**Câu 16. Độ dãn của lò xo treo theo phương thẳng đứng, tỉ lệ với**

A. trọng lượng của lò xo.

B. độ dãn của lò xo.

C. lực hút của trái đất.

D. khối lượng của vật treo.

**Câu 17. Độ lớn của lực hấp dẫn phụ thuộc vào**

A. khối lượng của các vật.

B. kích thước của các vật.

C. chiều cao của vật.

D. chiều dài của vật.

**Câu 18. Năng lượng mà một vật có được do chuyển động gọi là gì?**

A. Thế năng hấp dẫn.

B. Thế năng.

C. Nhiệt năng.

D. Động năng.

**Câu 19. Khi lực sĩ bắt đầu ném một quả tạ, lực sĩ đã tác dụng vào quả tạ một lực gì?**

A. Lực đẩy.

B. Lực nâng.

C. Lực kéo.

D. Lực uốn.

**Câu 20. Trong các phát biểu sau đây, phát biểu nào là SAI?**

A. Người đi bộ trên mặt đất chịu lực cản của không khí.

B. Máy bay đang bay chịu lực cản của không khí.

C. Người đang bơi trong nước chịu cả lực cản của không khí và của nước.

D. Xe ô tô đang chạy chịu lực cản của không khí.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (5,0 điểm)**

**Câu 1 (1 điểm).** Treo thẳng đứng một lò xo, đầu dưới treo một quả nặng 100 g thì chiều dài của lò xo là 6 cm. Nếu thay quả nặng trên bằng một quả nặng 200 g thì chiều dài của lò xo là 6,5 cm. Hỏi nếu treo quả nặng 300 g thì chiều dài của lò xo là bao nhiêu?

**Câu 2 (2 điểm).** Biểu diễn bằng lời những lực sau.

|  |  |
| --- | --- |
| Biểu diễn lực là gì? Cách biểu diễn lực? Giải đáp vật lý 8  Hình 1 | Biểu diễn lực  A  10N    Hình 2 |

**Câu 3 (1 điểm).** Trình bày những sự chuyển hóa năng lượng trong các trường hợp sau.

a) Tivi đang hoạt động.

b) Vận động viên đang đạp xe.

**Câu 4 (1 điểm).** Hãy vận dụng kiến thức vật lý để giải thích câu tục ngữ "nước chảy đá mòn".

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD VÀ ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2021-2022**  **KHTN6-CKII-1-04** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **MÔN: KHTN 6**  *Thời gian: 90 phút*  *Ngày kiểm tra: 6/5/2022* |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)**

***Chọn và ghi vào bài chữ cái trước câu trả lời đúng trong các câu hỏi sau:***

**Câu 1. Năng lượng mà một vật có được do chuyển động gọi là gì?**

A. Động năng.

B. Thế năng hấp dẫn.

C. Nhiệt năng.

D. Thế năng.

**Câu 2. Khi sử dụng nồi cơm điện, năng lượng điện đã chuyển hóa thành năng lượng chủ yếu nào?**

A. Cơ năng.

B. Năng lượng nhiệt.

C. Năng lượng ánh sáng.

D. Năng lượng âm.

**Câu 3. Trong các trường hợp sau đây, trường hợp nào xuất hiện lực không tiếp xúc?**

A. Gió thổi làm thuyền chuyển động.

B. Cầu thủ đá quả bóng bay vào gôn.

C. Em bé đẩy cho chiếc xe đồ chơi rơi xuống đất.

D. Quả táo rơi từ trên cây xuống.

**Câu 4. Trường hợp nào sau đây lực xuất hiện KHÔNG phải là lực ma sát?**

A. Người công nhân đẩy thùng hàng.

B. Lò xo bị nén.

C. Đế giày lâu ngày đi bị mòn.

D. Xe đạp đi trên đường.

**Câu 5. Dạng năng lượng nào KHÔNG phải năng lượng tái tạo?**

A. Năng lượng từ than đá.

B. Năng lượng Mặt trời.

C. Năng lượng nước.

D. Năng lượng gió.

**Câu 6. Một quyển sách nằm yên trên mặt bàn, lực hấp dẫn do Trái Đất tác dụng vào quyển sách có độ lớn như thế nào?**

A. Lớn hơn trọng lượng của quyển sách.

B. Nhỏ hơn trọng lượng của quyển sách.

C. Bằng trọng lượng của quyển sách.

D. Bằng 0.

**Câu 7. Thả rơi quả bóng từ độ cao 3m xuống mặt đất thì quả bóng chịu tác dụng của những lực nào?**

A. Chịu lực hút của Trái Đất và lực cản của không khí.

B. Chỉ chịu lực hút của Trái Đất.

C. Chịu lực hút của Trái Đất và lực cản của nước.

D. Chỉ chịu lực cản của không khí.

**Câu 8. Độ dãn của lò xo treo theo phương thẳng đứng, tỉ lệ với**

A. trọng lượng của lò xo.

B. khối lượng của vật treo.

C. độ dãn của lò xo.

D. lực hút của Trái đất.

**Câu 9. Đơn vị nào sau đây là đơn vị của lực?**

A. cm.

B. m2.

C. N.

D. kg.

**Câu 10. Trong các phát biểu sau đây, phát biểu nào là SAI?**

A. Người đi bộ trên mặt đất chịu lực cản của không khí.

B. Máy bay đang bay chịu lực cản của không khí.

C. Xe ô tô đang chạy chịu lực cản của không khí.

D. Người đang bơi trong nước chịu cả lực cản của không khí và của nước.

**Câu 11. Cầu thủ đá quả bóng bay lên cao so với mặt đất. Hỏi tại độ cao bất kì quả bóng có những năng lượng nào?**

A. Năng lượng âm và hóa năng.

B. Thế năng hấp dẫn và động năng.

C. Thế năng đàn hồi và động năng.

D. Nhiệt năng và quang năng.

**Câu 12. Độ lớn của lực hấp dẫn phụ thuộc vào**

A. chiều dài của vật.

B. kích thước của các vật.

C. chiều cao của vật.

D. khối lượng của các vật.

**Câu 13. Dụng cụ nào sau đây khi hoạt động biến đổi phần lớn điện năng mà nó nhận được thành nhiệt năng?**

A. Máy hút bụi.

B. Điện thoại.

C. Máy sấy tóc.

D. Máy vi tính.

**Câu 14. Vật nào dưới đây có tính chất đàn hồi?**

A. Hòn bi.

B. Sợi dây cao su.

C. Quyển sách.

D. Cái bàn.

**Câu 15. Khi lực sĩ bắt đầu ném một quả tạ, lực sĩ đã tác dụng vào quả tạ một lực gì?**

A. Lực uốn.

B. Lực kéo.

C. Lực nâng.

D. Lực đẩy.

**Câu 16. Trường hợp nào dưới đây khi vật chịu tác dụng của lực, vật vừa bị biến dạng, vừa đổi hướng chuyển động?**

A. Khi quả bóng đá đập mạnh vào tường và bị bật lại.

B. Khi có gió thổi, cành cây đu đưa qua lại.

C. Khi xoay tay lái ô tô đổi hướng chuyển động.

D. Xe đạp đang đi bỗng bị phanh lại.

**Câu 17. Lực nào dưới đây giữ cho vật đứng yên khi vật chịu tác dụng của lực khác?**

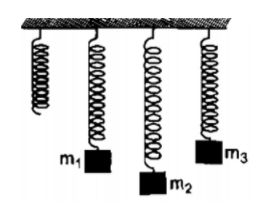
A. Lực ma sát.

B. Lực ma sát lăn.

C. Lực ma sát trượt.

D. Lực ma sát nghỉ.

**Câu 18. Lần lượt treo vào một lò xo các vật có khối lượng m1, m2, m3 thì lo xo dãn ra như hình vẽ. So sánh các khối lượng m1, m2, m3.**



A. m1 < m2 < m3.

B. m2 > m1 > m3.

C. m1 > m2 > m3.

D. m1 = m2 = m3.

**Câu 19.****Trong các phát biểu sau đây, phát biểu nào là đúng?**

A. Lực hút Trái đất có phương ngang, chiều trái sang phải.

B. Lực hút Trái đất có phương thẳng đứng, chiều dưới lên trên.

C. Lực hút Trái đất có phương thẳng đứng, chiều trên xuống dưới.

D. Lực hút Trái đất có phương ngang, chiều phải sang trái.

**Câu 20. Việc làm nào dưới đây KHÔNG cần dùng tới lực?**

A. Chơi nhảy dây.

B. Đọc một trang sách.

C. Bế em bé.

D. Cầm bút viết bài.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (5,0 điểm)**

**Câu 1 (1 điểm).** Treo thẳng đứng một lò xo, đầu dưới treo một quả nặng 100 g thì chiều dài của lò xo là 6 cm. Nếu thay quả nặng trên bằng một quả nặng 200 g thì chiều dài của lò xo là 6,5 cm. Hỏi nếu treo quả nặng 300 g thì chiều dài của lò xo là bao nhiêu?

**Câu 2 (2 điểm).** Biểu diễn bằng lời những lực sau.

|  |  |
| --- | --- |
| Biểu diễn lực là gì? Cách biểu diễn lực? Giải đáp vật lý 8  Hình 1 | Biểu diễn lực  A  10N    Hình 2 |

**Câu 3 (1 điểm).** Trình bày những sự chuyển hóa năng lượng trong các trường hợp sau.

a) Tivi đang hoạt động.

b) Vận động viên đang đạp xe.

**Câu 4 (1 điểm).** Hãy vận dụng kiến thức vật lý để giải thích câu tục ngữ "nước chảy đá mòn".

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD VÀ ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2021-2022**  **KHTN6-CKII-2-01** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **MÔN: KHTN 6**  *Thời gian: 90 phút*  *Ngày kiểm tra: 6/5/2022* |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

***Chọn và ghi vào bài chữ cái trước câu trả lời đúng trong các câu hỏi sau:***

**Câu 1. Dụng cụ nào sau đây khi hoạt động biến đổi phần lớn điện năng mà nó nhận được thành nhiệt năng?**

A. Máy sấy tóc.

B. Máy vi tính.

C. Máy hút bụi.

D. Điện thoại.

**Câu 2. Trường hợp nào dưới đây khi vật chịu tác dụng của lực, vật vừa bị biến dạng, vừa đổi hướng chuyển động?**

A. Khi quả bóng đá đập mạnh vào tường và bị bật lại.

B. Xe đạp đang đi bỗng bị phanh lại.

C. Khi xoay tay lái ô tô đổi hướng chuyển động.

D. Khi có gió thổi, cành cây đu đưa qua lại.

**Câu 3. Dạng năng lượng nào KHÔNG phải năng lượng tái tạo?**

A. Năng lượng Mặt trời.

B. Năng lượng gió.

C. Năng lượng từ than đá.

D. Năng lượng nước.

**Câu 4. Khi sử dụng nồi cơm điện, năng lượng điện đã chuyển hóa thành năng lượng chủ yếu nào?**

A. Năng lượng ánh sáng.

B. Năng lượng âm.

C. Cơ năng.

D. Năng lượng nhiệt.

**Câu 5. Một vận động viên võ thuật có khối lượng 50kg. Trọng lượng của người đó là bao nhiêu?**

A. 50 N.B. 5000N.C. 500 N.D. 5 N.

**Câu 6. Độ lớn của lực hấp dẫn phụ thuộc vào**

A. kích thước của các vật.

B. chiều cao của vật.

C. khối lượng của các vật.

D. chiều dài của vật.

**Câu 7. Khi lực sĩ bắt đầu ném một quả tạ, lực sĩ đã tác dụng vào quả tạ một lực gì?**

A. Lực nâng.

B. Lực kéo.

C. Lực uốn.

D. Lực đẩy.

**Câu 8. Vì sao đi lại trên đường thì dễ dàng còn đi lại dưới nước thì khó hơn?**

A. Vì nước có lực cản còn không khí thì không có lực cản.

B. Vì lực cản của nước lớn hơn lực cản của không khí.

C. Vì khi xuống nước, chúng ta “nặng” hơn

D. Vì nước chuyển động còn không khí không chuyển động.

**Câu 9. Cầu thủ đá quả bóng bay lên cao so với mặt đất. Hỏi tại độ cao bất kì quả bóng có những năng lượng nào?**

A. Thế năng hấp dẫn và động năng.

B. Nhiệt năng và quang năng.

C. Thế năng đàn hồi và động năng.

D. Năng lượng âm và hóa năng.

**Câu 10. Độ dãn của lò xo treo theo phương thẳng đứng, tỉ lệ với**

A. khối lượng của vật treo.

B. lực hút của trái đất.

C. trọng lượng của lò xo.

D. độ dãn của lò xo.

**Câu 11. Trong các trường hợp sau đây, trường hợp nào xuất hiện lực không tiếp xúc?**

A. Cầu thủ đá quả bóng bay vào gôn.

B. Quả táo rơi từ trên cây xuống.

C. Gió thổi làm thuyền chuyển động.

D. Em bé đẩy cho chiếc xe đồ chơi rơi xuống đất.

**Câu 12. Đơn vị nào sau đây là đơn vị của lực?**

A. m2.

B. kg.

C. cm.

D. N.

**Câu 13.****Trong các phát biểu sau đây, phát biểu nào là đúng.**

A. Lực hút Trái đất có phương thẳng đứng, chiều dưới lên trên.

B. Lực hút Trái đất có phương ngang, chiều trái sang phải.

C. Lực hút Trái đất có phương thẳng đứng, chiều trên xuống dưới.

D. Lực hút Trái đất có phương ngang, chiều phải sang trái.

**Câu 14. Việc làm nào dưới đây KHÔNG cần dùng tới lực?**

A. Đọc một trang sách.

B. Cầm bút viết bài.

C. Chơi nhảy dây.

D. Bế em bé.

**Câu 15. Năng lượng mà một vật có được do chuyển động được gọi là gì?**

A. Nhiệt năng.

B. Thế năng.

C. Động năng.

D. Thế năng hấp dẫn

**Câu 16. Trường hợp nào dưới đây vật chịu lực cản của không khí nhỏ nhất?**

A. Người đạp xe cúi gập người xuống khi đi.

B. Người đạp xe nghiêng người sang phải khi đi.

C. Người đạp xe khum lưng khi đi.

D. Người đạp xe giữ lưng thẳng khi đi.

**Câu 17. Trường hợp nào sau đây xuất hiện lực ma sát trượt**

A. Viên bi lăn trên mặt đất.

B. Khi viết phấn trên bảng.

C. Ma sát giữa lốp xe với mặt đường khi xe chuyển động trên đường

D. Quyển sách nằm yên trên mặt bàn nằm ngang.

**Câu 18. Treo hai lò xo giống hệt nhau theo phương thẳng đứng gắn vào đó lần lượt 2 vật m1 và m2 (m2 > m1) lần lượt vào mỗi lò xo thì**

A. lò xo treo vật m2 dãn nhiều hơn lò xo treo vật m1.

B. lò xo treo vật m1 dãn bằng lò xo treo vật m2.

C. lò xo treo vật m2 dãn ít hơn lò xo treo vật m1.

D. lò xo treo vật m1 dãn nhiều hơn lò xo treo vật m2.

**Câu 19. Biến dạng của vật nào dưới đây KHÔNG có tính chất giống như biến dạng lò xo?**

A. Dây cung được kéo căng.

B. Dây cao su được kéo căng ra.

C. Quả bóng cao su đập vào tường.

D. Que nhôm bị uốn cong.

**Câu 20. Lực nào dưới đây giữ cho vật đứng yên khi vật chịu tác dụng của lực khác?**

A. Lực ma sát.

B. Lực ma sát nghỉ.

C. Lực ma sát trượt.

D. Lực ma sát lăn.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1 (1 điểm).** Treo thẳng đứng một lò xo, đầu dưới treo một quả nặng 50 g thì chiều dài của lò xo là 4 cm. Nếu thay quả nặng trên bằng một quả nặng 100 g thì chiều dài của lò xo là 4,2 cm. Hỏi nếu treo quả nặng 200 g thì chiều dài của lò xo là bao nhiêu?

**Câu 2 (2 điểm).** Biểu diễn bằng lời những lực sau.

|  |  |
| --- | --- |
| Biểu diễn lực là gì? Cách biểu diễn lực? Giải đáp vật lý 8  Hình 1 | Biểu diễn lực  A  10N    Hình 2 |

**Câu 3 (1 điểm).** Trình bày những sự chuyển hóa năng lượng trong các trường hợp sau.

a) Tivi đang hoạt động.

b) Cầu thủ đang đá bóng.

**Câu 4 (1 điểm).** Hãy vận dụng kiến thức vật lý để giải thích câu tục ngữ "nước chảy đá mòn".

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD VÀ ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2021-2022**  **KHTN6-CKII-2-02** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **MÔN: KHTN 6**  *Thời gian: 90 phút*  *Ngày kiểm tra: 6/5/2022* |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

***Chọn và ghi vào bài chữ cái trước câu trả lời đúng trong các câu hỏi sau:***

**Câu 1. Đơn vị nào sau đây là đơn vị của lực?**

A. N.

B. m2.

C. kg.

D. cm.

**Câu 2. Việc làm nào dưới đây KHÔNG cần dùng tới lực?**

A. Chơi nhảy dây.

B. Bế em bé.

C. Đọc một trang sách.

D. Cầm bút viết bài.

**Câu 3. Trong các trường hợp sau đây, trường hợp nào xuất hiện lực không tiếp xúc?**

A. Gió thổi làm thuyền chuyển động.

B. Em bé đẩy cho chiếc xe đồ chơi rơi xuống đất.

C. Quả táo rơi từ trên cây xuống.

D. Cầu thủ đá quả bóng bay vào gôn.

**Câu 4. Độ lớn của lực hấp dẫn phụ thuộc vào**

A. chiều cao của vật.

B. chiều dài của vật.

C. khối lượng của các vật.

D. kích thước của các vật.

**Câu 5. Lực nào dưới đây giữ cho vật đứng yên khi vật chịu tác dụng của lực khác?**

A. Lực ma sát.

B. Lực ma sát nghỉ.

C. Lực ma sát lăn.

D. Lực ma sát trượt.

**Câu 6. Cầu thủ đá quả bóng bay lên cao so với mặt đất. Hỏi tại độ cao bất kì quả bóng có những năng lượng nào?**

A. Nhiệt năng và quang năng.

B. Năng lượng âm và hóa năng.

C. Thế năng hấp dẫn và động năng.

D. Thế năng đàn hồi và động năng.

**Câu 7. Treo hai lò xo giống hệt nhau theo phương thẳng đứng gắn vào đó lần lượt 2 vật m1 và m2 (m2 > m1) lần lượt vào mỗi lò xo thì**

A. lò xo treo vật m1 dãn nhiều hơn lò xo treo vật m2.

B. lò xo treo vật m1 dãn bằng lò xo treo vật m2.

C. lò xo treo vật m2 dãn ít hơn lò xo treo vật m1.

D. lò xo treo vật m2 dãn nhiều hơn lò xo treo vật m1.

**Câu 8. Trường hợp nào sau đây xuất hiện lực ma sát trượt**

A. Viên bi lăn trên mặt đất.

B. Ma sát giữa lốp xe với mặt đường khi xe chuyển động trên đường

C. Quyển sách nằm yên trên mặt bàn nằm ngang.

D. Khi viết phấn trên bảng.

**Câu 9. Năng lượng mà một vật có được do chuyển động được gọi là gì?**

A. Thế năng.

B. Nhiệt năng.

C. Động năng.

D. Thế năng hấp dẫn

**Câu 10. Vì sao đi lại trên đường thì dễ dàng còn đi lại dưới nước thì khó hơn?**

A. Vì nước chuyển động còn không khí không chuyển động.

B. Vì nước có lực cản còn không khí thì không có lực cản.

C. Vì khi xuống nước, chúng ta “nặng” hơn

D. Vì lực cản của nước lớn hơn lực cản của không khí.

**Câu 11. Biến dạng của vật nào dưới đây KHÔNG có tính chất giống như biến dạng lò xo?**

A. Dây cao su được kéo căng ra.

B. Quả bóng cao su đập vào tường.

C. Dây cung được kéo căng.

D. Que nhôm bị uốn cong.

**Câu 12. Khi lực sĩ bắt đầu ném một quả tạ, lực sĩ đã tác dụng vào quả tạ một lực gì?**

A. Lực uốn.

B. Lực nâng.

C. Lực kéo.

D. Lực đẩy.

**Câu 13. Dạng năng lượng nào KHÔNG phải năng lượng tái tạo?**

A. Năng lượng nước.

B. Năng lượng từ than đá.

C. Năng lượng Mặt trời.

D. Năng lượng gió.

**Câu 14. Một vận động viên võ thuật có khối lượng 50kg. Trọng lượng của người đó là bao nhiêu?**

A. 5000N. B. 5 N. C. 500 N. D. 50 N.

**Câu 15.****Trong các phát biểu sau đây, phát biểu nào là đúng.**

A. Lực hút Trái đất có phương thẳng đứng, chiều trên xuống dưới.

B. Lực hút Trái đất có phương thẳng đứng, chiều dưới lên trên.

C. Lực hút Trái đất có phương ngang, chiều phải sang trái.

D. Lực hút Trái đất có phương ngang, chiều trái sang phải.

**Câu 16. Độ dãn của lò xo treo theo phương thẳng đứng, tỉ lệ với**

A. lực hút của trái đất

B. trọng lượng của lò xo

C. độ dãn của lò xo

D. khối lượng của vật treo

**Câu 17. Dụng cụ nào sau đây khi hoạt động biến đổi phần lớn điện năng mà nó nhận được thành nhiệt năng?**

A. Điện thoại.

B. Máy vi tính.

C. Máy hút bụi.

D. Máy sấy tóc.

**Câu 18. Trường hợp nào dưới đây khi vật chịu tác dụng của lực, vật vừa bị biến dạng, vừa đổi hướng chuyển động?**

A. Xe đạp đang đi bỗng bị phanh lại.

B. Khi có gió thổi, cành cây đu đưa qua lại.

C. Khi quả bóng đá đập mạnh vào tường và bị bật lại.

D. Khi xoay tay lái ô tô đổi hướng chuyển động.

**Câu 19. Khi sử dụng nồi cơm điện, năng lượng điện đã chuyển hóa thành năng lượng chủ yếu nào?**

A. Năng lượng ánh sáng.

B. Năng lượng nhiệt.

C. Năng lượng âm.

D. Cơ năng.

**Câu 20. Trường hợp nào dưới đây vật chịu lực cản của không khí nhỏ nhất?**

A. Người đạp xe giữ lưng thẳng khi đi.

B. Người đạp xe cúi gập người xuống khi đi.

C. Người đạp xe nghiêng người sang phải khi đi.

D. Người đạp xe khum lưng khi đi.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1 (1 điểm).** Treo thẳng đứng một lò xo, đầu dưới treo một quả nặng 50 g thì chiều dài của lò xo là 4 cm. Nếu thay quả nặng trên bằng một quả nặng 100 g thì chiều dài của lò xo là 4,2 cm. Hỏi nếu treo quả nặng 200 g thì chiều dài của lò xo là bao nhiêu?

**Câu 2 (2 điểm).** Biểu diễn bằng lời những lực sau.

|  |  |
| --- | --- |
| Biểu diễn lực là gì? Cách biểu diễn lực? Giải đáp vật lý 8  Hình 1 | Biểu diễn lực  A  10N    Hình 2 |

**Câu 3 (1 điểm).** Trình bày những sự chuyển hóa năng lượng trong các trường hợp sau.

a) Tivi đang hoạt động.

b) Cầu thủ đang đá bóng.

**Câu 4 (1 điểm).** Hãy vận dụng kiến thức vật lý để giải thích câu tục ngữ "nước chảy đá mòn".

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD VÀ ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2021-2022**  **KHTN6-CKII-2-03** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **MÔN: KHTN 6**  *Thời gian: 90 phút*  *Ngày kiểm tra: 6/5/2022* |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

***Chọn và ghi vào bài chữ cái trước câu trả lời đúng trong các câu hỏi sau:***

**Câu 1. Độ dãn của lò xo treo theo phương thẳng đứng, tỉ lệ với**

A. độ dãn của lò xo

B. khối lượng của vật treo

C. lực hút của trái đất

D. trọng lượng của lò xo

**Câu 2. Một vận động viên võ thuật có khối lượng 50kg. Trọng lượng của người đó là bao nhiêu?**

A. 5000N. B. 5 N. C. 50 N. D. 500 N.

**Câu 3. Dụng cụ nào sau đây khi hoạt động biến đổi phần lớn điện năng mà nó nhận được thành nhiệt năng?**

A. Máy hút bụi.

B. Máy vi tính.

C. Điện thoại.

D. Máy sấy tóc.

**Câu 4. Cầu thủ đá quả bóng bay lên cao so với mặt đất. Hỏi tại độ cao bất kì quả bóng có những năng lượng nào?**

A. Thế năng hấp dẫn và động năng.

B. Nhiệt năng và quang năng.

C. Năng lượng âm và hóa năng.

D. Thế năng đàn hồi và động năng.

**Câu 5. Dạng năng lượng nào KHÔNG phải năng lượng tái tạo?**

A. Năng lượng Mặt trời.

B. Năng lượng nước.

C. Năng lượng gió.

D. Năng lượng từ than đá.

**Câu 6. Biến dạng của vật nào dưới đây KHÔNG có tính chất giống như biến dạng lò xo?**

A. Dây cung được kéo căng.

B. Quả bóng cao su đập vào tường.

C. Dây cao su được kéo căng ra.

D. Que nhôm bị uốn cong.

**Câu 7. Độ lớn của lực hấp dẫn phụ thuộc vào**

A. khối lượng của các vật.

B. kích thước của các vật.

C. chiều dài của vật.

D. chiều cao của vật.

**Câu 8. Năng lượng mà một vật có được do chuyển động được gọi là gì?**

A. Thế năng hấp dẫn

B. Thế năng.

C. Động năng.

D. Nhiệt năng.

**Câu 9. Khi lực sĩ bắt đầu ném một quả tạ, lực sĩ đã tác dụng vào quả tạ một lực gì?**

A. Lực nâng.

B. Lực đẩy.

C. Lực kéo.

D. Lực uốn.

**Câu 10. Việc làm nào dưới đây KHÔNG cần dùng tới lực?**

A. Cầm bút viết bài.

B. Đọc một trang sách.

C. Chơi nhảy dây.

D. Bế em bé.

**Câu 11. Lực nào dưới đây giữ cho vật đứng yên khi vật chịu tác dụng của lực khác?**

A. Lực ma sát trượt.

B. Lực ma sát nghỉ.

C. Lực ma sát lăn.

D. Lực ma sát.

**Câu 12.****Trong các phát biểu sau đây, phát biểu nào là đúng.**

A. Lực hút Trái đất có phương thẳng đứng, chiều trên xuống dưới.

B. Lực hút Trái đất có phương ngang, chiều trái sang phải.

C. Lực hút Trái đất có phương thẳng đứng, chiều dưới lên trên.

D. Lực hút Trái đất có phương ngang, chiều phải sang trái.

**Câu 13. Trường hợp nào sau đây xuất hiện lực ma sát trượt**

A. Khi viết phấn trên bảng.

B. Quyển sách nằm yên trên mặt bàn nằm ngang.

C. Ma sát giữa lốp xe với mặt đường khi xe chuyển động trên đường

D. Viên bi lăn trên mặt đất.

**Câu 14. Treo hai lò xo giống hệt nhau theo phương thẳng đứng gắn vào đó lần lượt 2 vật m1 và m2 (m2 > m1) lần lượt vào mỗi lò xo thì**

A. lò xo treo vật m2 dãn nhiều hơn lò xo treo vật m1.

B. lò xo treo vật m2 dãn ít hơn lò xo treo vật m1.

C. lò xo treo vật m1 dãn bằng lò xo treo vật m2.

D. lò xo treo vật m1 dãn nhiều hơn lò xo treo vật m2.

**Câu 15. Khi sử dụng nồi cơm điện, năng lượng điện đã chuyển hóa thành năng lượng chủ yếu nào?**

A. Năng lượng ánh sáng.

B. Năng lượng âm.

C. Năng lượng nhiệt.

D. Cơ năng.

**Câu 16. Trường hợp nào dưới đây khi vật chịu tác dụng của lực, vật vừa bị biến dạng, vừa đổi hướng chuyển động?**

A. Khi quả bóng đá đập mạnh vào tường và bị bật lại.

B. Khi có gió thổi, cành cây đu đưa qua lại.

C. Xe đạp đang đi bỗng bị phanh lại.

D. Khi xoay tay lái ô tô đổi hướng chuyển động.

**Câu 17. Vì sao đi lại trên đường thì dễ dàng còn đi lại dưới nước thì khó hơn?**

A. Vì nước có lực cản còn không khí thì không có lực cản.

B. Vì nước chuyển động còn không khí không chuyển động.

C. Vì khi xuống nước, chúng ta “nặng” hơn

D. Vì lực cản của nước lớn hơn lực cản của không khí.

**Câu 18. Đơn vị nào sau đây là đơn vị của lực?**

A. cm.

B. N.

C. kg.

D. m2.

**Câu 19. Trường hợp nào dưới đây vật chịu lực cản của không khí nhỏ nhất?**

A. Người đạp xe cúi gập người xuống khi đi.

B. Người đạp xe nghiêng người sang phải khi đi.

C. Người đạp xe khum lưng khi đi.

D. Người đạp xe giữ lưng thẳng khi đi.

**Câu 20. Trong các trường hợp sau đây, trường hợp nào xuất hiện lực không tiếp xúc?**

A. Quả táo rơi từ trên cây xuống.

B. Cầu thủ đá quả bóng bay vào gôn.

C. Em bé đẩy cho chiếc xe đồ chơi rơi xuống đất.

D. Gió thổi làm thuyền chuyển động.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1 (1 điểm).** Treo thẳng đứng một lò xo, đầu dưới treo một quả nặng 50 g thì chiều dài của lò xo là 4 cm. Nếu thay quả nặng trên bằng một quả nặng 100 g thì chiều dài của lò xo là 4,2 cm. Hỏi nếu treo quả nặng 200 g thì chiều dài của lò xo là bao nhiêu?

**Câu 2 (2 điểm).** Biểu diễn bằng lời những lực sau.

|  |  |
| --- | --- |
| Biểu diễn lực là gì? Cách biểu diễn lực? Giải đáp vật lý 8  Hình 1 | Biểu diễn lực  A  10N    Hình 2 |

**Câu 3 (1 điểm).** Trình bày những sự chuyển hóa năng lượng trong các trường hợp sau.

a) Tivi đang hoạt động.

b) Cầu thủ đang đá bóng.

**Câu 4 (1 điểm).** Hãy vận dụng kiến thức vật lý để giải thích câu tục ngữ "nước chảy đá mòn".

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD VÀ ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2021-2022**  **KHTN6-CKII-2-04** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **MÔN: KHTN 6**  *Thời gian: 90 phút*  *Ngày kiểm tra: 6/5/2022* |

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

***Chọn và ghi vào bài chữ cái trước câu trả lời đúng trong các câu hỏi sau:***

**Câu 1. Độ dãn của lò xo treo theo phương thẳng đứng, tỉ lệ với**

A. độ dãn của lò xo

B. khối lượng của vật treo

C. trọng lượng của lò xo

D. lực hút của trái đất

**Câu 2. Khi sử dụng nồi cơm điện, năng lượng điện đã chuyển hóa thành năng lượng chủ yếu nào?**

A. Cơ năng.

B. Năng lượng ánh sáng.

C. Năng lượng âm.

D. Năng lượng nhiệt.

**Câu 3. Năng lượng mà một vật có được do chuyển động được gọi là gì?**

A. Thế năng hấp dẫn

B. Nhiệt năng.

C. Động năng.

D. Thế năng.

**Câu 4. Việc làm nào dưới đây KHÔNG cần dùng tới lực?**

A. Đọc một trang sách.

B. Bế em bé.

C. Cầm bút viết bài.

D. Chơi nhảy dây.

**Câu 5. Một vận động viên võ thuật có khối lượng 50kg. Trọng lượng của người đó là bao nhiêu?**

A. 5000N. B. 50 N. C. 500 N. D. 5 N.

**Câu 6. Vì sao đi lại trên đường thì dễ dàng còn đi lại dưới nước thì khó hơn?**

A. Vì khi xuống nước, chúng ta “nặng” hơn

B. Vì lực cản của nước lớn hơn lực cản của không khí.

C. Vì nước có lực cản còn không khí thì không có lực cản.

D. Vì nước chuyển động còn không khí không chuyển động.

**Câu 7. Độ lớn của lực hấp dẫn phụ thuộc vào**

A. kích thước của các vật.

B. chiều cao của vật.

C. khối lượng của các vật.

D. chiều dài của vật.

**Câu 8. Dạng năng lượng nào KHÔNG phải năng lượng tái tạo?**

A. Năng lượng từ than đá.

B. Năng lượng nước.

C. Năng lượng Mặt trời.

D. Năng lượng gió.

**Câu 9. Lực nào dưới đây giữ cho vật đứng yên khi vật chịu tác dụng của lực khác?**

A. Lực ma sát.

B. Lực ma sát nghỉ.

C. Lực ma sát trượt.

D. Lực ma sát lăn.

**Câu 10. Trong các trường hợp sau đây, trường hợp nào xuất hiện lực không tiếp xúc?**

A. Gió thổi làm thuyền chuyển động.

B. Quả táo rơi từ trên cây xuống.

C. Cầu thủ đá quả bóng bay vào gôn.

D. Em bé đẩy cho chiếc xe đồ chơi rơi xuống đất.

**Câu 11.****Trong các phát biểu sau đây, phát biểu nào là đúng.**

A. Lực hút Trái đất có phương thẳng đứng, chiều dưới lên trên.

B. Lực hút Trái đất có phương ngang, chiều trái sang phải.

C. Lực hút Trái đất có phương ngang, chiều phải sang trái.

D. Lực hút Trái đất có phương thẳng đứng, chiều trên xuống dưới.

**Câu 12. Cầu thủ đá quả bóng bay lên cao so với mặt đất. Hỏi tại độ cao bất kì quả bóng có những năng lượng nào?**

A. Nhiệt năng và quang năng.

B. Thế năng hấp dẫn và động năng.

C. Năng lượng âm và hóa năng.

D. Thế năng đàn hồi và động năng.

**Câu 13. Dụng cụ nào sau đây khi hoạt động biến đổi phần lớn điện năng mà nó nhận được thành nhiệt năng?**

A. Máy vi tính.

B. Máy sấy tóc.

C. Điện thoại.

D. Máy hút bụi.

**Câu 14. Đơn vị nào sau đây là đơn vị của lực?**

A. cm.

B. m2.

C. kg.

D. N.

**Câu 15. Trường hợp nào dưới đây khi vật chịu tác dụng của lực, vật vừa bị biến dạng, vừa đổi hướng chuyển động?**

A. Khi có gió thổi, cành cây đu đưa qua lại.

B. Khi quả bóng đá đập mạnh vào tường và bị bật lại.

C. Xe đạp đang đi bỗng bị phanh lại.

D. Khi xoay tay lái ô tô đổi hướng chuyển động.

**Câu 16. Khi lực sĩ bắt đầu ném một quả tạ, lực sĩ đã tác dụng vào quả tạ một lực gì?**

A. Lực uốn.

B. Lực nâng.

C. Lực đẩy.

D. Lực kéo.

**Câu 17. Biến dạng của vật nào dưới đây KHÔNG có tính chất giống như biến dạng lò xo?**

A. Que nhôm bị uốn cong.

B. Dây cung được kéo căng.

C. Quả bóng cao su đập vào tường.

D. Dây cao su được kéo căng ra.

**Câu 18. Treo hai lò xo giống hệt nhau theo phương thẳng đứng gắn vào đó lần lượt 2 vật m1 và m2 (m2 > m1) lần lượt vào mỗi lò xo thì**

A. lò xo treo vật m1 dãn nhiều hơn lò xo treo vật m2.

B. lò xo treo vật m2 dãn nhiều hơn lò xo treo vật m1.

C. lò xo treo vật m2 dãn ít hơn lò xo treo vật m1.

D. lò xo treo vật m1 dãn bằng lò xo treo vật m2.

**Câu 19. Trường hợp nào dưới đây vật chịu lực cản của không khí nhỏ nhất?**

A. Người đạp xe giữ lưng thẳng khi đi.

B. Người đạp xe khum lưng khi đi.

C. Người đạp xe nghiêng người sang phải khi đi.

D. Người đạp xe cúi gập người xuống khi đi.

**Câu 20. Trường hợp nào sau đây xuất hiện lực ma sát trượt**

A. Quyển sách nằm yên trên mặt bàn nằm ngang.

B. Viên bi lăn trên mặt đất.

C. Ma sát giữa lốp xe với mặt đường khi xe chuyển động trên đường

D. Khi viết phấn trên bảng.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1 (1 điểm).** Treo thẳng đứng một lò xo, đầu dưới treo một quả nặng 50 g thì chiều dài của lò xo là 4 cm. Nếu thay quả nặng trên bằng một quả nặng 100 g thì chiều dài của lò xo là 4,2 cm. Hỏi nếu treo quả nặng 200 g thì chiều dài của lò xo là bao nhiêu?

**Câu 2 (2 điểm).** Biểu diễn bằng lời những lực sau.

|  |  |
| --- | --- |
| Biểu diễn lực là gì? Cách biểu diễn lực? Giải đáp vật lý 8  Hình 1 | Biểu diễn lực  A  10N    Hình 2 |

**Câu 3 (1 điểm).** Trình bày những sự chuyển hóa năng lượng trong các trường hợp sau.

a) Tivi đang hoạt động.

b) Cầu thủ đang đá bóng.

**Câu 4 (1 điểm).** Hãy vận dụng kiến thức vật lý để giải thích câu tục ngữ "nước chảy đá mòn".